

HĐTL VN30- TEST LẠI ĐỈNH CŨ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 11/06/2021

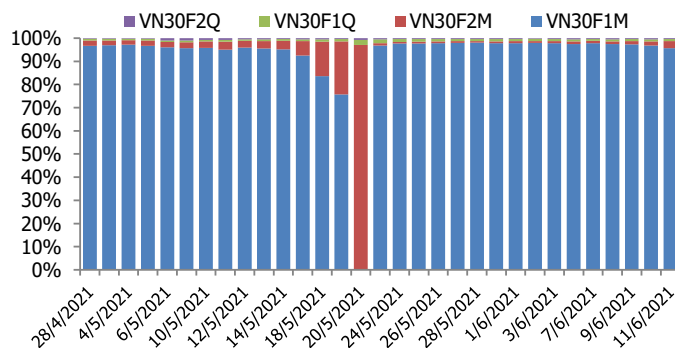
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2106	17/6/2021	4	1493.20	31,173
VN30F2107	15/7/2021	32	1479.30	984
VN30F2109	16/9/2021	95	1470.10	295
VN30F2112	16/12/2021	186	1464.10	140

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các hợp đồng phái sinh tăng điểm ấn tượng trong phiên giao dịch cuối tuần. Sau những khoảng thời gian rung lắc mạnh trong phiên sáng, lực mua xuất hiện mạnh mẽ giúp giá các hợp đồng bay cao. Cả 4 hợp đồng đều bứt phá từ 23,9 đến 40,2 điểm khi kết phiên. Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước, F1 giảm khoảng 33% về khối lượng. Basis của HĐTL tháng 6 duy trì trạng thái dương cho thấy giới đầu tư đang kỳ vọng nhịp tăng tiếp diễn của thị trường cơ sở.
- Với cường độ giao dịch hiện nay thì triển vọng cao là thị trường cơ sở sẽ tiếp tục xu hướng tăng. Sau 3 phiên hồi phục cực kỳ mạnh mẽ, ấn tượng sẽ lan tỏa và tâm lý chắc chắn cực kỳ hưng phấn. Đà đi lên có thể khiến những người cầm tiền chờ đợi cảm thấy sốt ruột. Độ rộng thị trường cũng rất tốt xác nhận tâm lý tích cực. Nước ngoài cũng góp phần vào sự lạc quan này khi chuyển vị thế sang mua ròng trong 2 phiên cuối tuần. Về mặt kỹ thuật, các chỉ số đã test thành công vùng hỗ trợ kỹ thuật ngắn hạn, xu hướng tăng của thị trường được củng cố sau những nhịp rung lắc. Các chỉ số sẽ kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ trong tuần tới, cân đối với VN-Index và VN30 lần lượt là 1400 điểm và 1500-1508 điểm.
- Thị trường phái sinh cũng trở lại kỳ vọng cao hơn khi basis chuyển sang trạng thái dương. Rõ ràng thị trường đang rất khỏe và những nhịp rung lắc là cái bẫy đối với giao dịch Short trên thị trường phái sinh. VN30F2107 đang dừng ở 1493 điểm, hỗ trợ gần 1484-1488 điểm và cản phía trước 1497; 1503; 1513 và 1521 điểm. Chiến lược phiên tới là canh Long trước Short sau.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Đà tăng được nối lại trong phiên cuối tuần, chiến lược phiên tới canh Long trước Short sau. Các ngưỡng hỗ trợ gần của chỉ số ở 1484-1488 điểm, kháng cự 1497-1503 điểm.

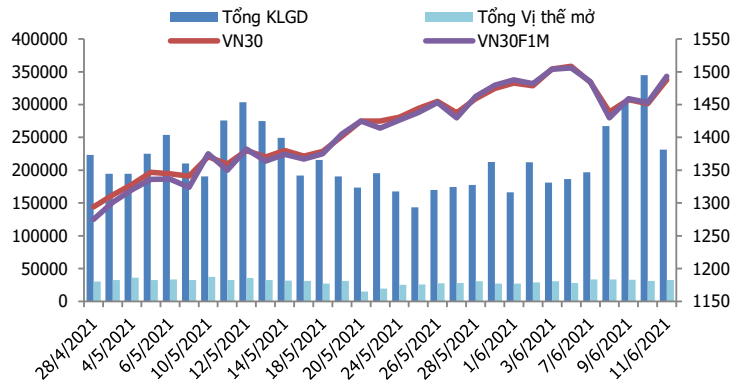
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

HĐTL F1M sẽ đáo hạn vào tuần tới, bên cạnh đó là hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ. Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2107-VN30F2106), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -4 điểm.

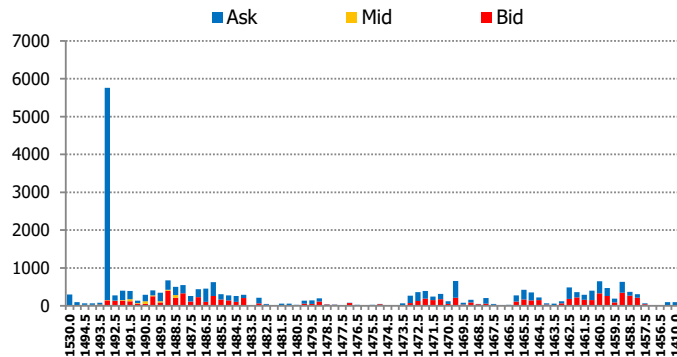
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2106	1493.2	2.77	230,017	-33.1	31,173	3.5
VN30F2107	1479.3	2.31	1,035	0.2	984	76.7
VN30F2109	1470.1	1.65	75	8.7	295	5.0
VN30F2112	1464.1	2.22	117	33.0	140	0.0
Tổng			231,244	-33.0	32,592	4.8

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



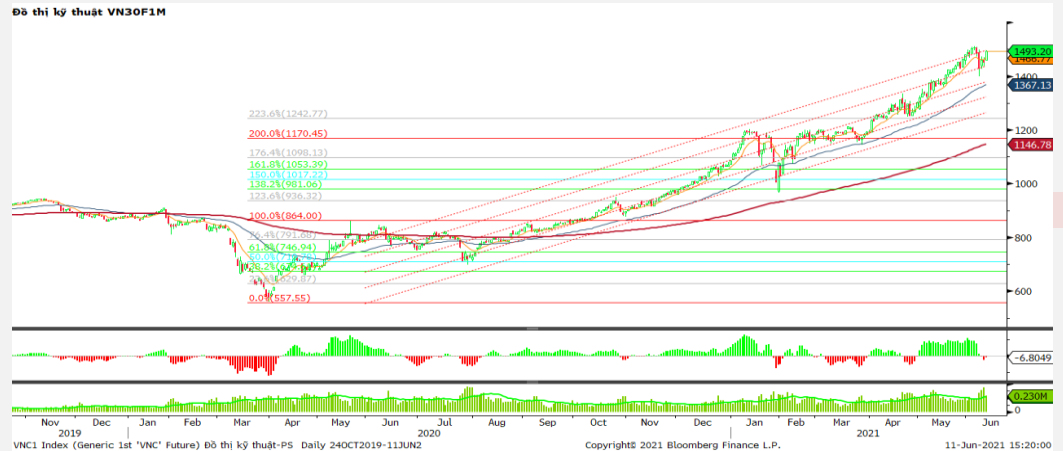
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Các hợp đồng phái sinh tăng điểm ấn tượng trong phiên giao dịch cuối tuần. Sau những khoảng thời gian rung lắc mạnh trong phiên sáng, lực mua xuất hiện mạnh mẽ giúp giá các hợp đồng bay cao.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 231.244 hợp đồng, giảm 33%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 230.017 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2106 là 1487,93 điểm (thấp hơn 5,27 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2107 là 1489,40 điểm (+10,10 điểm), VN30F2109 là 1492,73 điểm (+22,63 điểm) và VN30F2112 là 1497,54 điểm (+33,44 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1484-1488	1473-1478	1436-1442
Kháng cự	1497-1503	1509-1513	1500-1521

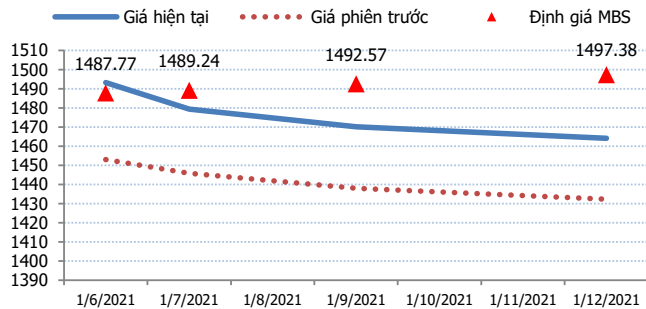
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



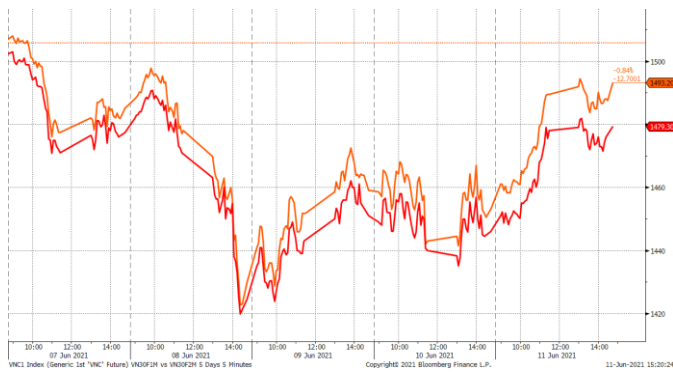
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-13.9	-7.10	-6.8	-8.42
VN30F1Q - VN30F1M	-23.1	-15.00	-8.1	-14.60
VN30F1Q - VN30F2M	-9.2	-7.90	-1.3	-6.18
VN30F2Q - VN30F1M	-29.1	-20.70	-8.4	-18.86
VN30F2Q - VN30F2M	-15.2	-13.60	-1.6	-10.44
VN30F2Q - VN30F1Q	-6	-5.70	-0.3	-4.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

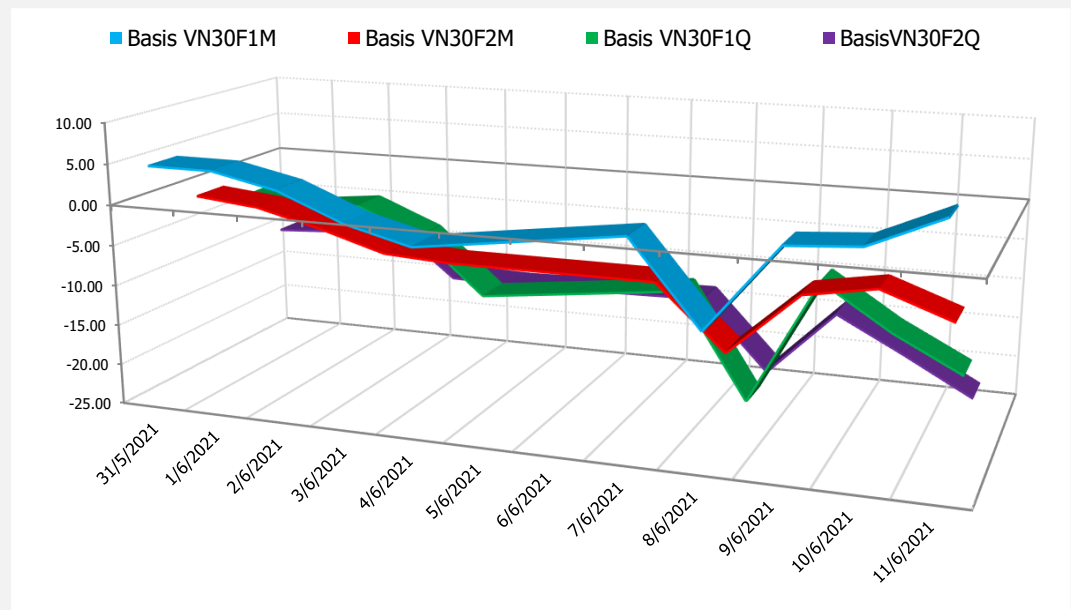


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Các hợp đồng phái sinh tăng điểm ấn tượng trong phiên giao dịch cuối tuần. Sau những khoảng thời gian rung lắc mạnh trong phiên sáng, lực mua xuất hiện mạnh mẽ giúp giá các hợp đồng bay cao. Cả 4 hợp đồng đều bứt phá từ 23,9 đến 40,2 điểm khi kết phiên.

Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -29,1 điểm đến -6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2107-VN30F2106) giảm mạnh xuống -13,9 điểm. Nếu mức chênh lệch lớn này tiếp tục được duy trì vào đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng này, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -4 điểm.

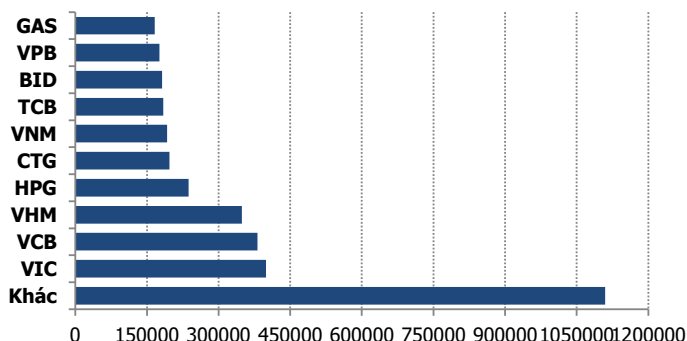
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



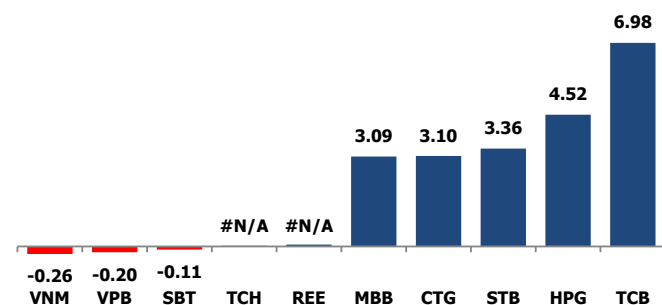
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1351.74	1487.61
Thay đổi	28.16	36.43
%Chg	2.13	2.51
YTD	22.45	38.93
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,071.46	3,574.15
P/E	18.50	16.66
P/B	2.71	3.14

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Ở nhóm cổ phiếu bluechip tại VN30, trong phiên sáng HPG là mã duy nhất tăng tốt, thì sang đến phiên chiều có sự góp mặt theo của VNM và SBT. Ở chiều ngược lại, tạo gánh nặng đến chỉ số là BID -3,4% xuống 43.900 đồng, VRE -2,8% xuống 30.800 đồng, NVL -2,5% xuống 103.600 đồng, PLX -2,4% xuống 52.500 đồng, STB -2,4% xuống 28.900 đồng, HDB -2,1% xuống 32.700 đồng, CTG -2% xuống 49.500 đồng.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 36,43 điểm (+2,51%) lên 1487,61 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 265 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 13.459 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ tiếp tục mua ròng hơn 640 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua của khối ngoại tập trung chủ yếu vào PLX (140 tỷ đồng), VHM (96 tỷ đồng), KDH (72 tỷ đồng), STB (68 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,351.74	2.13	18.50	22.45
Dow Jones	34,479.60	0.04	26.01	12.65
S&P500	4,247.44	0.19	30.00	13.08
Nikkei 225	29,098.80	0.52	20.42	6.03
Shanghai	3,589.75	(0.58)	16.19	3.36
DAX	15,693.27	0.78	33.63	14.39
Vàng	1,872.04	(0.29)		(1.39)
Dầu WTI	70.89	(0.03)		46.10

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 07/06/2021			
Nhật- GDP	2.80%	-1.20%	-1.00%
Thứ Ba - 08/06/2021			
Nhật- Cung tiền M3	1,953.6T		1,989.3T
Thứ Tư - 09/06/2021			
Trung Quốc- CPI	0.90%	1.60%	1.30%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-5.080M		-5.241M
Thứ Năm - 10/06/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	385K	371K	376K
Thứ Sáu - 11/06/2021			
EU- Cuộc họp ECB			
Thứ Hai - 14/06/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ vào ngày thứ Sáu (11/6), với chỉ số S&P 500 lập kỷ lục mới, khi Phố Wall khép lại tuần qua ghi nhận mức tăng điểm. Đóng cửa, chỉ số S&P 500 tiến 0,2% lên mức kỷ lục mới 4.247,44 điểm, đóng cửa ở mức cao kỷ lục phiên thứ 2 liên tiếp. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,4% lên 14.069,42 điểm với cổ phiếu Apple, Microsoft và Netflix đều ghi nhận mức tăng. Chỉ số Dow Jones nhích 13,36 điểm lên 34.479,60 điểm.
- Giá dầu tăng tuần thứ 3 liên tiếp, đạt mức cao nhất trong nhiều năm khi tốc độ tiêm vaccine Covid-19 tăng giúp đỡ bỏ các lệnh hạn chế đi lại trong đại dịch. Chốt phiên 11/6, dầu thô Brent tăng 17 US cent lên 72,69 USD/thùng sau khi đạt mức cao nhất kể từ tháng 5/2019. Dầu thô WTI tăng 62 US cent lên 70.91 USD/thùng, cao nhất kể từ tháng 10/2018.
- Giá vàng giảm bởi USD mạnh lên khi một số nhà đầu tư đặt cược giá tiêu dùng của Mỹ tăng vọt gần đây chỉ là tạm thời. Vàng giao ngay giảm 1,2% xuống 1.875,31 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 8 đóng cửa giảm 0,9% xuống 1.879,6 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, HPG và STB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 6,98 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.77	53,100	2.91	3.10%	1527.721	4.52	13.09	3.60
TCB	Banks	9.88	52,600	4.99	6.19%	1543.461	6.98	12.91	2.35
VPB	Banks	9.43	71,700	-0.14	2.28%	2134.896	-0.20	15.50	3.14
VNM	Food Products	7.93	92,000	-0.22	1.43%	270.105	-0.26	19.65	6.14
VIC	Real Estate Management & Development	5.96	118,000	1.29	1.46%	202.505	1.13	54.27	4.95
MBB	Banks	5.45	39,400	3.96	5.83%	976.892	3.09	10.91	2.14
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.00	83,500	1.95	3.20%	196.387	1.42	20.35	4.52
NVL	Real Estate Management & Development	4.44	104,900	1.25	1.54%	146.982	0.82	34.00	4.84
VHM	Real Estate Management & Development	4.34	106,000	1.83	2.50%	407.934	1.16	13.46	3.83
STB	Banks	4.31	30,500	5.54	6.94%	1092	3.36	20.39	1.85
MSN	Food Products	3.59	106,000	2.81	3.01%	186.582	1.46	82.75	7.70
MWG	Specialty Retail	3.49	137,000	1.26	1.41%	113.123	0.64	15.14	3.77
VCB	Banks	3.46	102,800	0.98	2.99%	209.226	0.50	18.01	3.78
CTG	Banks	3.25	52,900	6.87	6.65%	931.829	3.10	11.10	2.16
HDB	Banks	3.17	34,450	5.35	6.27%	208.9	2.39	11.15	2.23
VJC	Airlines	2.58	115,500	1.49	2.39%	91.743	0.56	51.20	4.14
TPB	Banks	1.87	36,600	3.83	4.96%	204.535	1.02	9.61	2.10
SSI	Capital Markets	1.60	50,100	6.60	8.19%	1086.758	1.47	18.05	2.84
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.45	96,900	1.15	3.58%	31.566	0.25	19.48	3.83
VRE	Real Estate Management & Development	1.42	31,500	2.27	2.58%	134.419	0.47	26.80	2.38
PDR	Real Estate Management & Development	1.40	87,400	5.05	6.33%	643.523	1.00	32.38	7.99
KDH	Real Estate Management & Development	1.02	36,800	4.06	3.64%	143.172	0.59	18.91	2.71
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.72	54,000	2.86	3.04%	274.911	0.30	18.53	2.86
GAS	Gas Utilities	0.69	87,000	1.05	1.28%	33.974	0.11	22.05	3.30
REE	Industrial Conglomerates	0.63	54,900	0.73	2.22%	43.058	0.07	9.51	1.43
BID	Banks	0.60	45,200	2.96	4.02%	285.715	0.26	22.07	2.30
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.47	12,050	1.26	2.10%	86.575	0.09	11.62	0.98
SBT	Food Products	0.38	21,300	-1.84	4.23%	80.506	-0.11	18.84	1.66
TCH	Machinery	0.37	21,900	0.46	1.61%	88.67	0.03	8.56	1.51
BVH	Beverages	0.35	57,300	3.24	3.04%	81.605	0.16	22.49	2.08

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn